

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Khu dân cư phía Bắc khu nhà ở xã hội Nhơn Bình, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn (đợt 3)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 và Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (năm 2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2963/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để lập phương án bồi thường, GPMB dự án Khu dân cư phía Bắc khu nhà ở xã hội Nhơn Bình, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Tờ trình số 83/TTr-TTPTQĐ ngày 08/7/2022 và ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 621/TTr-STNMT ngày 02/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Khu dân cư phía Bắc khu nhà ở xã hội Nhơn Bình, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn (đợt 3), với một số nội dung cụ thể như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ, chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) và chi phí dự phòng tổ chức thực hiện cưỡng chế là **1.512.079.000 đồng** (Một tỷ, năm trăm mười hai triệu, không trăm bảy mươi chín nghìn đồng), trong đó:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ: 1.479.529.000 đồng.

- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 29.591.000 đồng.

(Trong đó, chi phí thẩm định 0,2% là 2.929.000 đồng. Riêng chi phí thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường (70%) là 2.050.000 đồng).

- Kinh phí dự phòng cường chế thu hồi đất: 2.959.000 đồng.

2. Nguồn vốn chi trả: Từ nguồn ngân sách tỉnh.

(Chi tiết như Phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các hộ dân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K14, K16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục
BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO MỘT SỐ HỘ DÂN BỊ ẢNH
HƯỞNG DO GPMB ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN KHU DÂN CƯ PHÍA BẮC KHU NHÀ Ở XÃ
HỘI NHON BÌNH, PHƯỜNG NHON BÌNH, THÀNH PHỐ QUY NHƠN (ĐỢT 3)
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Hộ dân	Địa chỉ	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)
1	Nguyễn Xuân Liên (chết); vợ Huỳnh Thị Ngày	Tổ 48, khu phố 6, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn	251.862.000
2	Phạm Ba (chết); con Phạm Công Danh đại diện kê khai	Tổ 48, khu phố 6, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn	239.376.000
3	Lê Thị Bán (chết); con Trần Thị Kiều Loan đại diện kê khai	Tổ 48, khu phố 6, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn	988.291.000
A	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ		1.479.529.000
B	Chi phí GPMB 2%: (A) x 2%		29.591.000
C	Chi phí dự phòng tổ chức thực hiện cưỡng chế: (B) x 10%		2.959.000
D	Tổng cộng: (A) + (B) + (C)		1.512.079.000